

Số: 01/2021/QĐST-KDTM

Việt Yên, ngày 29 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số: 07/2020/TLST-KDTM ngày 30 tháng 11 năm 2020, về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

+ **Nguyên đơn:** Ngân hàng A.

Địa chỉ: Số 02 đường L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật là ông: Tiết Văn T - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Trụ sở chính: Số 02 đường L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo uỷ quyền là ông: Lâm Văn K – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng A Chi nhánh Khu công nghiệp Đ.

(Theo Quyết định số: 2965/QĐ-NHNo-PC ngày 27/12/2019 của Tổng Giám đốc Agribank về việc uỷ quyền thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án).

Địa chỉ: Khu trung tâm điều hành khu công nghiệp Đ, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Ông Lâm Văn K uỷ quyền lại cho ông Hoàng Minh T, phó Giám đốc Ngân hàng A Chi nhánh Khu công nghiệp Đ.

Địa chỉ: Khu trung tâm điều hành khu công nghiệp Đ, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

(Theo Giấy uỷ quyền số: 512/UQ-NHNo.KCNBG ngày 10/11/2020).

+ **Bị đơn:** Anh Nguyễn Tiến L, Sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn V, xã B (nay là tổ dân phố V, thị trấn B), huyện V, tỉnh Bắc Giang.

+ **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Chị Nguyễn Thị X (Tức Nguyễn Thị L1), Sinh năm 1984.
- Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1960.
- Bà Vũ Thị X, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Thôn V, xã B (nay là tổ dân phố V, thị trấn B), huyện V, tỉnh Bắc Giang.

(Chị X (Tức L1), ông Th, bà X đều ủy quyền cho anh Nguyễn Tiến L).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Anh Nguyễn Tiến Long và chị Nguyễn Thị X (Tức L1) phải trả Ngân hàng A 4.000.000.000 đồng tiền gốc và 362.016.456 đồng tiền lãi tính đến ngày 19/3/2021. Thời hạn trả cụ thể như sau:

+ Đến ngày 31/7/2021 anh L, chị X có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng A 2.000.000.000 đồng tiền gốc + 181.008.222 đồng tiền lãi + Lãi phát sinh từ ngày 20/3/2021 đến 31/7/2021 (Lãi 9%/1 năm/2.000.000.000 đồng).

+ Đến ngày 30/9/2021 anh L, chị X phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng A sz2.000.000.000 đồng tiền gốc + 181.008.222 đồng tiền lãi + Lãi phát sinh từ ngày 20/3/2021 đến 30/9/2021 (Lãi 9%/1 năm/2.000.000.000 đồng).

Trường hợp anh L, chị X không thanh toán đúng một trong các thời hạn nêu trên thì Ngân hàng A có quyền đề nghị cơ quan thi hành án huyện Việt Yên phát mại tài sản đã thế chấp cho Ngân hàng để thu hồi nợ cụ thể là “Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 2019297.07/HĐTC ngày 19/02/2019. Tài sản thế chấp: Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành: CQ033998, số vào sổ cấp GCN: CS05043 do Sở tài nguyên và môi trường Bắc Giang cấp ngày 15/02/2019”. Và tiếp tục tính lãi theo đúng hợp đồng đã ký kết cho đến khi thanh toán hết nợ.

* Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ngân hàng A phải chịu 2.000.000 đồng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Xác nhận Ngân hàng A đã nộp đủ.

* Về án phí: Anh Nguyễn Tiến L và chị Nguyễn Thị X (Tức L1) phải liên đới chịu 28.090.500 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Ngân hàng A phải chịu 28.090.500 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền 57.050.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA//2016/0001455 ngày 30/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên. Hoàn trả A 28.959.500 đồng tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;

THẨM PHÁN

- VKSND huyện Việt Yên;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- Các đương sự;
- Lưu: HS+VP.

(ĐÃ KÝ)

Ngô Văn Quang